

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 916/STP-XDKT&TDTHPL

An Giang, ngày 23 tháng 7 năm 2020

V/v thông tin trả lời kiến nghị của
Bộ Tư pháp đối với lĩnh vực xây
dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành
pháp luật 6 tháng đầu năm 2020

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố;
- Công chức pháp chế cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

Vừa qua, tại Hội nghị sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2020, Bộ Tư pháp đã có văn bản trả lời các kiến nghị của Bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ Tư pháp, trong đó có lĩnh vực: Xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, công tác pháp chế, quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

Để giúp Quý cơ quan, quý vị nắm thông tin về tình hình thực hiện đối với các lĩnh vực này, Sở Tư pháp thông tin đến Quý cơ quan, quý vị bằng tổng hợp tiếp nhận và trả lời kiến nghị của Bộ Tư pháp đối với lĩnh vực xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật (*kèm theo văn bản này*)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (qua email);
- Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

GIÁM ĐỐC

Cao Thanh Sơn

**BẢN TỔNG HỢP TIẾP NHẬN VÀ TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ
CỦA BỘ TƯ PHÁP ĐỐI VỚI LĨNH VỰC XÂY DỰNG, KIỂM TRA
VÀ THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

(Kèm theo Công văn số: 916/STP-XDKT&TDTHPL

Ngày 23/7/2020 của Sở Tư pháp)

**I. LĨNH VỰC XÂY DỰNG, THẨM ĐỊNH VĂN BẢN QUY PHẠM
PHÁP LUẬT VÀ CÔNG TÁC PHÁP CHẾ**

1. Đề nghị Bộ Tư pháp hướng dẫn các Bộ, ngành quan tâm đến các điều khoản có nội dung giao cho địa phương quy định chi tiết. Vì trong thời gian qua, có những nội dung giao địa phương ban hành văn bản quy định chi tiết, nhưng khi thực hiện thì gặp khó khăn do không đảm bảo về thẩm quyền, loại văn bản. Cụ thể: Có nội dung giao cho UBND tỉnh ban hành chính sách; Luật giao cho địa phương quy định chi tiết, nhưng nội dung quy định chi tiết có liên quan đến nghị định quy định chi tiết nội dung của Luật, do đó việc lập đề nghị ban hành văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương không xác định được thời gian ban hành vì phụ thuộc vào nghị định, thông tư quy định chi tiết của Luật.

Trả lời:

- Về phía trách nhiệm của Bộ Tư pháp:

Ngay sau khi kết thúc các kỳ của Quốc hội, Bộ Tư pháp đã chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ rà soát các luật, pháp lệnh được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua; xác định đầy đủ nội dung giao quy định chi tiết, lập danh mục văn bản quy định chi tiết trình Thủ tướng Chính phủ phân công cơ quan chủ trì soạn thảo. Đồng thời, Bộ Tư pháp cũng đã gửi thông báo đến Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh những nội dung mà luật, nghị quyết của Quốc hội giao cho địa phương quy định chi tiết để kịp thời xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết, tổ chức triển khai thi hành các luật, nghị quyết một cách đồng bộ, hiệu quả.

- Về thẩm quyền, trách nhiệm ban hành văn bản quy định chi tiết của địa phương:

Trên cơ sở thông báo của Bộ Tư pháp, Bộ Tư pháp đề nghị Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: (1) tiếp tục chủ động rà soát các nội dung được luật giao quy định chi tiết, chủ động chỉ đạo các cơ quan có liên quan, căn cứ các quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ, thực hiện việc lập, trình Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân quy định chi tiết các nội dung được luật giao; (2) trên cơ sở Danh mục đã được thông qua, đề nghị tập trung nguồn lực soạn thảo, trình ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy

ban nhân dân bảo đảm chất lượng, tiến độ để có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của các luật.

Bên cạnh đó, đúng như ý kiến của UBND tỉnh An Giang đã nêu, vẫn có trường hợp Luật giao cho địa phương quy định chi tiết, nhưng nội dung quy định chi tiết có liên quan nghị định hoặc thông tư quy định chi tiết của luật đó. Mặc dù vậy, theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL, văn bản quy định chi tiết phải được ban hành đồng thời để có hiệu lực cùng thời điểm với văn bản giao quy định chi tiết. Do vậy, đối với các trường hợp như đã nêu trên của UBND tỉnh An Giang, trong phạm vi thẩm quyền của mình, Bộ Tư pháp sẽ phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành để đôn đốc xây dựng các Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư liên tịch, Thông tư quy định chi tiết có liên quan đến nội dung giao địa phương quy định chi tiết. Các địa phương cần kịp thời nắm bắt thông tin để chủ động soạn thảo văn bản quy định chi tiết của mình, đảm bảo việc ban hành văn bản quy định chi tiết của địa phương có hiệu lực đồng thời với văn bản giao quy định chi tiết.

2. Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn nhiệm vụ công tác pháp chế trọng tâm hàng năm để các địa phương lấy làm cơ sở triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.

Trả lời:

Thực tế thời gian qua, về phía các cơ quan chức năng, trong đó có Bộ Tư pháp, chưa có nhiều hướng dẫn cụ thể về nhiệm vụ công tác pháp chế trọng tâm hàng năm, duy chỉ có một vài lĩnh vực công tác pháp chế trong đó có công tác theo dõi thi hành pháp luật đã ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp. Để công tác pháp chế thời gian tới được triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm và có hiệu quả, Bộ Tư pháp sẽ tiếp thu ý kiến này của địa phương để có hướng dẫn cụ thể cho các địa phương về công tác pháp chế trong thời gian tới.

3. Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với các đơn vị có liên quan kịp thời ban hành theo thẩm quyền hoặc trình ban hành các văn bản quy định thống nhất về chức năng, nhiệm vụ; tổ chức, vị trí công tác pháp chế ở cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

Trả lời:

Hiện nay, Chính phủ đang xem xét để ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan đến cơ cấu tổ chức, trong đó có Nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Sau khi Chính phủ thông qua Nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, Bộ Tư pháp sẽ phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, tham mưu với Chính phủ để sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, trong đó có vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, vị trí công

tác pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

4. Đề nghị Bộ Tư pháp tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu các nội dung về công tác soạn thảo, thẩm định văn bản QPPL; kỹ năng xây dựng chính sách, phân tích chính sách; báo cáo đánh giá tác động chính sách, lồng ghép bình đẳng giới; nghiệp vụ thẩm định, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật tại các Bộ, ngành và địa phương.

Trả lời:

Ngày 22/6/2015, tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIII đã thông qua Luật ban hành VBQPPL (sau đây gọi là Luật năm 2015). Chủ tịch nước đã ký Lệnh công bố ngày 06/7/2015 và Luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2016.

Để bảo đảm việc thi hành Luật đạt hiệu quả, Bộ Tư pháp đã biên soạn nhiều tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ như: Sổ tay phân tích chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ đánh giá tác động của chính sách; Sổ tay soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật; Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ công tác pháp chế; Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp. Bên cạnh đó, hằng năm, Bộ Tư pháp thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật ở bộ, ngành, địa phương về công tác soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; báo cáo đánh giá tác động của chính sách, lồng ghép giới, nghiệp vụ thẩm định, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa theo quy định của Luật năm 2015.

Ngày 18/6/2020, tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Luật năm 2020). Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021. Để triển khai thi hành hiệu quả Luật này, Bộ Tư pháp dự kiến:

(1) Tổ chức 02 hội nghị triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho bộ, ngành, địa phương trong năm 2020.

(2) Tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho các bộ, ngành, địa phương trong năm 2021.

(3) Biên soạn các tài liệu tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ xây dựng, ban hành VBQPPL: Tài liệu hướng dẫn xây dựng chính sách trong đề nghị xây dựng VBQPPL, lập chương trình xây dựng luật, pháp lệnh; theo dõi, đánh giá việc ban hành văn bản quy định chi tiết; đánh giá tác động chính sách; soạn thảo VBQPPL; thẩm định VBQPPL; đánh giá thủ tục hành chính; đánh giá việc lồng

ghép vấn đề bình đẳng giới; nghiệp vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất VBQPPL, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật cho công chức làm công tác xây dựng pháp luật.

(4) Tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng pháp luật cho các công chức xây dựng pháp luật, công chức pháp chế các bộ, cơ quan ngang bộ, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức tư pháp - hộ tịch và công chức làm công tác pháp chế của các Ban thuộc HĐND.

5. *Đề nghị Bộ Tư pháp có ý kiến với Chính phủ về việc củng cố và kiện toàn tổ chức pháp chế, đội ngũ cán bộ pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh. Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế được ban hành từ năm 2011, nhưng đến nay gần như không hiệu quả khi các địa phương không còn thành lập tổ chức pháp chế mà chỉ bố trí cán bộ pháp chế chuyên trách, thậm chí chỉ là cán bộ pháp chế kiêm nhiệm. Do đó, đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Nội vụ nghiên cứu, đề xuất biện pháp bố trí biên chế để bảo đảm đội ngũ cán bộ pháp chế ổn định, chuyên nghiệp, chuyên sâu để phục vụ cho công tác xây dựng, ban hành các VBQPPL.*

Trả lời:

Việc thành lập Phòng Pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh là yêu cầu được quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ. Trong thời gian qua, Bộ Tư pháp đã nhiều lần kiến nghị với Chính phủ về thành lập và kiện toàn các tổ chức pháp chế theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy theo yêu cầu của Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh gọn biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả thì việc củng cố, kiện toàn và nhất là thành lập các Phòng Pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh là khó khăn.

Vì vậy, để công tác pháp chế ở địa phương được thực hiện hiệu quả, đồng bộ, đề nghị các địa phương ưu tiên, tập trung thời gian, nguồn lực cho công tác pháp chế trên cơ sở bám sát một trong các định hướng chỉ đạo, điều hành của Chính phủ là xây dựng Chính phủ kiến tạo và phục vụ, lấy sự hài lòng của doanh nghiệp, người dân là thước đo hiệu quả hoạt động của Chính phủ, chính quyền các cấp và thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và Kế hoạch số 1141-KH/BCĐCP ngày 11/11/2016 của Ban Cán sự Đảng Chính phủ. Theo đó, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục duy trì tổ chức pháp chế ở các địa phương; đồng thời căn cứ

tình hình cụ thể của mỗi địa phương để sắp xếp, bố trí, ổn định đội ngũ cán bộ bảo đảm đủ về số lượng, có trình độ, chất lượng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ công việc.

Hiện nay, Chính phủ đang xem xét đề ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan đến cơ cấu tổ chức, trong đó có Nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Sau khi Chính phủ thông qua Nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, Bộ Tư pháp sẽ phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, tham mưu với cấp có thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2011/NĐ-CP cho phù hợp, đặc biệt là phối hợp chặt chẽ với Bộ Nội vụ để có giải pháp cho việc sắp xếp, bố trí biên chế đội ngũ cán bộ pháp chế để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

6. Đối với công tác xây dựng pháp luật: *Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với các Bộ, ngành kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành các quy định của Luật, Nghị định. Theo đó, xác định rõ ràng về thẩm quyền, trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho địa phương trong các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm tạo điều kiện cho địa phương khi triển khai thực hiện theo hướng: Giao thẩm quyền cho địa phương căn cứ điều kiện thực tế được phép xây dựng quy định cụ thể để thực hiện hoặc quy định cụ thể chi tiết nội dung thực hiện tại văn bản hướng dẫn để địa phương thực hiện thống nhất.*

Trả lời:

1. Về đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với các Bộ, ngành kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành các quy định của Luật, Nghị định:

Thời gian qua, Bộ Tư pháp đã phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Tổng Công tác của Thủ tướng Chính phủ thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong công tác ban hành văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh. So với trước khi có Nghị quyết số 67/2013/QH13, công tác ban hành văn bản quy định chi tiết thời gian qua đã có sự chuyển biến rõ rệt, số văn bản nợ đọng giảm hàng năm. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác ban hành văn bản quy định chi tiết còn gặp khó khăn, vướng mắc và có một số tồn tại, hạn chế. Cụ thể như sau: (1) Một số văn bản quy định chi tiết chưa được ban hành để có hiệu lực đồng thời với văn bản được quy định chi tiết; (2) Tình trạng nợ ban hành văn bản quy định chi tiết vẫn còn khá nhiều, thời gian gần đây có xu hướng tăng; (3) Một số văn bản quy định chi tiết còn có nội dung vượt quá nội dung cần quy định chi tiết được luật giao; một số quy định chi tiết chưa phù hợp với quy định của luật; chưa đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật, tính khả thi của quy định.

Trong thời gian tới, để khắc phục tình trạng chậm ban hành VBQĐCT và nâng cao chất lượng văn bản quy định chi tiết, Bộ Tư pháp sẽ tiếp tục tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện các giải pháp sau:

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang

bộ: Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, ban hành văn bản; đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, trình, ban hành văn bản nhằm khắc phục tình trạng xin lùi thời hạn trình, ban hành văn bản, tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh;

- Các bộ, cơ quan ngang bộ: (1) Thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015: ban hành một văn bản để quy định chi tiết nhiều nội dung được giao, hạn chế số lượng văn bản quy định chi tiết; phối hợp chặt chẽ ngay từ đầu với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành liên quan và với các cơ quan của Quốc hội trong quá trình soạn thảo, chỉnh lý dự án luật, pháp lệnh; đặc biệt chú ý chuẩn bị kỹ dự thảo văn bản quy định chi tiết trình đồng thời với dự án luật, pháp lệnh để bảo đảm tiến độ và chất lượng, hướng đến khắc phục triệt để tình trạng nợ ban hành văn bản; dự kiến hợp lý thời điểm có hiệu lực của luật, pháp lệnh để bảo đảm tính khả thi trong việc chuẩn bị các điều kiện tổ chức triển khai thi hành và ban hành văn bản quy định chi tiết; (2) Ưu tiên, tập trung thời gian, nguồn lực cho công tác xây dựng luật, pháp lệnh và ban hành văn bản quy định chi tiết trên cơ sở bám sát một trong các định hướng chỉ đạo, điều hành của Chính phủ trong nhiệm kỳ này là xây dựng Chính phủ kiến tạo và phục vụ, lấy sự hài lòng của doanh nghiệp, người dân là thước đo hiệu quả hoạt động của Chính phủ, chính quyền các cấp.

- Về phía Bộ Tư pháp: (1) Tiếp tục đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ ưu tiên, tập trung thời gian, nguồn lực cho công tác xây dựng luật, pháp lệnh và ban hành văn bản quy định chi tiết, giải quyết dứt điểm các văn bản quy định chi tiết các luật, pháp lệnh có hiệu lực từ 01/07/2020 trở về trước; (2) Phối hợp với Văn phòng Chính phủ tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra đối với các bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì soạn thảo, kịp thời kiến nghị xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; hàng quý báo cáo Chính phủ tại phiên họp thường kỳ về tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh; hàng tháng công khai tình hình nợ đọng trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ.

2. Về việc giao thẩm quyền, trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho địa phương trong các văn bản hướng dẫn thi hành luật, nghị định:

Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định: Văn bản quy phạm pháp luật phải được quy định cụ thể để khi có hiệu lực thì thi hành được ngay và cơ quan được giao ban hành văn bản quy định chi tiết không được ủy quyền tiếp. Để thực hiện quy định này, trong chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Bộ Tư pháp, qua quá trình thẩm định các nghị định, quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết luật, pháp lệnh và quá trình kiểm tra Thông tư liên tịch và thông tư quy định chi tiết các luật, nghị định, Bộ Tư pháp sẽ yêu cầu các bộ khi soạn thảo các văn bản đó phải quy định chi tiết đầy đủ và cụ thể những vấn đề được luật, pháp lệnh, nghị định giao quy định chi tiết để cho các địa phương thực hiện thống nhất, đồng bộ trên thực tế.

Cũng xin thông tin thêm để địa phương được biết, ngày 18/6/2020, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật vừa được thông qua tại Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV đã có những quy định

cụ thể hơn, tăng cường trách nhiệm của cơ quan lập đề nghị, cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan có thẩm quyền ban hành VBQPPL trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trong quá trình triển khai thi hành đạo Luật quan trọng này, Bộ Tư pháp sẽ phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ tổ chức tập huấn và hướng dẫn cụ thể cho các địa phương để áp dụng đúng đắn và thống nhất các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là các quy định mới sửa đổi, bổ sung trong Luật năm 2020.

7. Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát nghiên cứu và xây dựng định mức chi phù hợp để đảm bảo cho các hoạt động công tác pháp chế có thể thực hiện một cách thực chất và có hiệu quả.

Trả lời:

Để bảo đảm kinh phí cho hoạt động của tổ chức pháp chế, bảo đảm nguồn lực và ngân sách cho công tác pháp chế, thời gian qua, Bộ Tư pháp đã phối hợp với các Bộ, ngành đưa ra nhiều giải pháp như: ban hành một số VBQPPL quy định mới, điều chỉnh tăng mức kinh phí chi cho một số hoạt động liên quan đến công tác pháp chế như: lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hợp nhất VBQPPL và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật (Thông tư liên tịch số 192/2013/TTLT-BTC-BTP ngày 13/12/2013); về việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế (Thông tư số 13/2018/TT-BTC ngày 06/02/2018); hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng VBQPPL và hoàn thiện hệ thống pháp luật (Thông tư liên tịch số 92/2014/TTLT-BTC-BTP-VPCP ngày 14/7/2014)... Đặc biệt, Luật ban hành VBQPPL năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ đã quy định về việc bảo đảm kinh phí cho công tác xây dựng VBQPPL và hoàn thiện hệ thống pháp luật, trong đó quy định về nguồn kinh phí; nguyên tắc bảo đảm kinh phí; lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Căn cứ Luật năm 2015 và Nghị định số 34, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 (thay thế Thông tư số 92/2014/TTLT-BTC-BTP-VPCP) quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng VBQPPL và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên, tổ chức pháp chế các Bộ, ngành có cơ sở pháp lý vững chắc để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức pháp chế.

Thời gian tới, Bộ Tư pháp sẽ tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tiến hành rà soát, nghiên cứu để có nhiều giải pháp phù hợp nhằm đảm bảo nguồn lực và ngân sách cho công tác pháp chế, đặc biệt là khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL vừa được kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV vừa thông qua vào ngày 18/6/2020 với nhiều điểm mới.

8. Đề nghị Bộ Tư pháp tổng kết, đánh giá việc tổ chức thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 07 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế và các văn bản liên quan để tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức pháp chế.

Trả lời:

Ngày 30/6/2017, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số 188/BC-BTP về đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế. Qua đánh giá cho thấy, sau hơn 6 năm tổ chức thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn một số bất cập, hạn chế cần phải kịp thời khắc phục. Một trong những nguyên nhân của tồn tại, hạn chế là do chính bản thân các quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, trong đó có một số quy định chưa phù hợp với thực tiễn (về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức pháp chế, người làm công tác pháp chế; quy định về tổ chức pháp chế..).

Do đó, để có cơ sở cho việc kiến nghị với cấp có thẩm quyền trong việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, thời gian tới, Bộ Tư pháp sẽ tiến hành tổng kết tình hình thực hiện Nghị định này để đánh giá toàn diện, khách quan về kết quả, tồn tại, hạn chế, cũng như nguyên nhân trong công tác pháp chế và kiến nghị các giải pháp hợp lý, khả thi nhằm tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức pháp chế trong thời gian tới.

II. LĨNH VỰC KIỂM TRA, RÀ SOÁT VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

1. Đề nghị Bộ Tư pháp thường xuyên mở các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật tại các địa phương.

Trả lời:

Thời gian qua, Bộ Tư pháp luôn chú trọng và tăng cường tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản và pháp điển hệ thống QPPL thông qua các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác soạn thảo, ban hành văn bản QPPL do Bộ Tư pháp tổ chức hằng năm, trong đó, Cục Kiểm tra văn bản QPPL là đơn vị trực tiếp tập huấn, hướng dẫn về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản và pháp điển.

Bên cạnh đó, Cục Kiểm tra văn bản QPPL đã tổ chức nhiều Hội nghị, hội thảo, tọa đàm liên quan đến công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và pháp điển hệ thống QPPL với thành phần tham gia là đại diện tổ chức pháp chế các Bộ, ngành và Sở Tư pháp các địa phương, trong đó có nội dung tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, giải đáp và tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của

các bộ, ngành, địa phương trong quá trình triển khai các công tác nêu trên. Ví dụ trong năm 2019, Cục Kiểm tra văn bản QPPL đã tổ chức một số hội thảo chuyên sâu về văn bản trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường và kinh tế như: Hội thảo về “Công tác kiểm tra VBQPPL trong lĩnh vực tài nguyên môi trường” (tại TP Cần Thơ); Hội thảo về “Công ước Quốc tế về Hệ thống hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa và vấn đề nội luật hóa - các nội dung cần lưu ý khi kiểm tra văn bản trong lĩnh vực thuế, hải quan” (tại TP Hà Nội); Hội thảo “Khảo sát, kiểm tra tình hình thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL (tại TP Hồ Chí Minh); Hội thảo về kiểm tra văn bản trong lĩnh vực kinh tế (tại TP Hà Nội); các cuộc họp giao ban định kỳ hằng quý về công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL (tại TP Hồ Chí Minh và TP Đà Nẵng).

Bên cạnh đó, Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp đã tổ chức biên soạn, phát hành và đăng tải công khai trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp và Cổng Thông tin điện tử pháp điển các cuốn sách nghiệp vụ về các công tác nêu trên như: Sổ tay Hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2016; Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2016; Sổ tay tình huống nghiệp vụ kiểm tra, xử lý văn bản QPPL năm 2018 tại địa chỉ điện tử: <http://hdnv.moj.gov.vn/Pages/trang-chu.aspx?lvid=21> hoặc *Trang thông tin về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và hợp nhất văn bản QPPL* tại Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp; Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ pháp điển (tại Mục hướng dẫn nghiệp vụ) tại Cổng Thông tin điện tử pháp điển (địa chỉ: <http://phapdien.moj.gov.vn>).

Đề nghị các địa phương tiếp tục quan tâm, truy cập vào các địa chỉ nêu trên để nghiên cứu, tham khảo các tài liệu liên quan phục vụ cho việc nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ công tác; cử công chức đúng thành phần tham gia đầy đủ các hội thảo, hội nghị, tọa đàm về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và pháp điển hệ thống QPPL.

2. Đề nghị Bộ Tư pháp tham mưu hoàn thiện các quy định về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; tiếp tục nghiên cứu đổi mới phương pháp tập huấn về công tác về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật sát đối tượng.

Trả lời:

Hiện nay, công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL được điều chỉnh bởi Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành. Với thể chế hiện hành, công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần quan trọng vào việc bảo đảm tính công khai, minh bạch, đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật. Tuy nhiên, hiện nay, Luật sửa đổi Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 đã được Quốc hội thông qua, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, trong đó có một số nội dung sửa đổi liên quan đến công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL. Ngoài ra, trong quá trình triển khai công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL cho thấy, một số quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP chưa hợp lý và phù hợp với thực

tế, cần tiếp tục phải hoàn thiện. Theo đó, trong thời gian tới khi sửa Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, các quy định về rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL sẽ tiếp tục được hoàn thiện, bảo đảm phù hợp với Luật sửa đổi Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 cũng như phù hợp với thực tế triển khai thực hiện.

Về việc tập huấn công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, thời gian qua, Bộ Tư pháp rất quan tâm đến công tác tập huấn, chất lượng công tác tập huấn đối với các nghiệp vụ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của mình, trong đó có công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL. Thông qua công tác tập huấn, chất lượng và hiệu quả thực hiện của các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ được nâng cao hơn. Trong thời gian tới, Bộ sẽ tiếp tục quan tâm hơn nữa đến công tác này, đồng thời sẽ tiếp tục nghiên cứu đổi mới phương pháp tập huấn để thu hút được sự tham gia của các đối tượng. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp cũng mong muốn nhận được sự tham gia nhiệt tình, đóng góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị để công tác tập huấn nói chung và trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL nói riêng được hiệu quả hơn.

III. LĨNH VỰC QUẢN LÝ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT

1. Đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế kịp thời đối với các lĩnh vực công tác Tư pháp, nhất là đối với các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp như: Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Công chứng,...

Trả lời:

Về hoàn thiện thể chế pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, hiện nay, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính đã được Bộ Tư pháp tham mưu cho Chính phủ trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV và dự kiến xem xét thông qua tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIV.

2. Đề nghị Bộ Tư pháp tham mưu sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm quyền xử phạt VPHC theo hướng quy định khái quát hoặc quy định mở. Trường hợp vẫn quy định theo hướng liệt kê chức danh thì đề nghị bổ sung thêm thẩm quyền xử phạt của Trưởng các Ban Quản lý vào dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC; về mức phạt tiền trong lĩnh vực xử phạt vi phạm hành chính: Đề xuất tăng mức phạt tiền tối đa đối với mỗi chức danh có thẩm quyền XPVPHC để phù hợp với tình hình kinh tế- xã hội hiện nay, đồng thời, đảm bảo tính răn đe đối với các đối tượng vi phạm, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của người dân

Trả lời:

Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính là một vấn đề quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, do vậy, các chức danh có thẩm quyền xử phạt phải được Quốc hội quy định cụ thể trong Luật. Hiện dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính (trình Quốc hội) đang dự kiến sửa đổi, bổ sung theo hướng giữ

nguyên cách quy định liệt kê các chức danh có thẩm quyền xử phạt. Bộ Tư pháp cho rằng, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính là quyền của một cá nhân được Nhà nước giao cho nhằm đảm bảo trật tự quản lý xã hội trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, thực thi quyền lực của Nhà nước. Vì vậy, để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, quyền này chỉ có thể trao cho các cá nhân là cán bộ, công chức, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có thực hiện nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước (trừ trường hợp đặc biệt đối với các chức danh thuộc Tòa án nhân dân), không thể trao cho chức danh là Trưởng các Ban Quản lý.

Liên quan đến đề xuất tăng mức phạt tiền tối đa trong các lĩnh vực, trên cơ sở đề xuất của các bộ, ngành và qua theo dõi công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, nhằm bảo đảm ý nghĩa răn đe và phòng ngừa của chế tài xử phạt vi phạm hành chính, đồng thời để bảo đảm phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội hiện nay ở nước ta, dự thảo Luật (trình Quốc hội) dự kiến quy định tăng mức phạt tiền đối với 11/103 lĩnh vực hiện hành quy định tại Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính, bao gồm các lĩnh vực sau: Phòng, chống tệ nạn xã hội; Giao thông đường bộ; Cơ yếu; Quản lý và bảo vệ biên giới quốc gia; Giáo dục; Điện lực; Quản lý công trình thủy lợi (nay là lĩnh vực thủy lợi); Báo chí; Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, hải sản (nay là lĩnh vực thủy sản); Kinh doanh bất động sản.

3. Đề nghị Bộ Tư pháp sớm triển khai phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính. Việc hướng dẫn nâng xếp hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) được Bộ Tư pháp triển khai thông qua văn bản, chưa tổ chức lớp tập huấn hướng dẫn cụ thể nên công chức phụ trách còn lúng túng trong triển khai thực hiện, theo dõi, tổng hợp, đánh giá, báo cáo. Do đó, trong thời gian tới đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức tập huấn hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm công tác chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao

Trả lời:

- Về kiến nghị “Đề nghị Bộ Tư pháp sớm triển khai phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính”:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam tại Công văn số 3015/VPCP-PL ngày 30/3/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các Bộ và cơ quan có liên quan hoàn thiện hồ sơ Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính theo hướng thuê dịch vụ công nghệ thông tin để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Tuy nhiên, thời gian vừa qua đã có một số thay đổi cơ bản về các quy định pháp luật có liên quan đến việc triển khai xây dựng Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi

phạm hành chính¹. Vì vậy, Bộ Tư pháp đang triển khai xây dựng Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính theo trình tự, thủ tục lập, phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án,... theo quy định của pháp luật về đầu tư công và quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Hiện tại, Bộ Tư pháp đang xây dựng Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -2025 của quốc gia báo cáo Chính phủ.

- Về kiến nghị “Việc hướng dẫn nâng xếp hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) được Bộ Tư pháp triển khai thông qua văn bản, chưa tổ chức lớp tập huấn hướng dẫn cụ thể nên công chức phụ trách còn lúng túng trong triển khai thực hiện, theo dõi, tổng hợp, đánh giá, báo cáo. Do đó, trong thời gian tới đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức tập huấn hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm công tác chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao”:

Bộ Tư pháp ghi nhận kiến nghị của các địa phương. Việc thực hiện cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 là nhiệm vụ mới được Chính phủ giao cho Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, địa phương nên có những khó khăn, lúng túng trong tổ chức thực hiện. Để nâng cao hiệu quả công tác này, trong thời gian tới, Bộ Tư pháp sẽ tiếp tục chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và các cơ quan có liên quan tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn nghiệp vụ, cập nhật kiến thức, phương pháp thực hiện cho đội ngũ cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ này của các Bộ, ngành, địa phương và cử báo cáo viên tham gia tập huấn cho các địa phương (khi các địa phương có yêu cầu) để góp phần cải thiện điểm số và nâng cao vị trí xếp hạng chỉ số B1.

4. Đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục tổng hợp những hạn chế, bất cập trong thực tiễn thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, đề xuất, kiến nghị cho cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ những quy định không phù hợp tại Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành (UBND tỉnh Hải Dương).

Trả lời:

Sau khi dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính trình Quốc hội, Bộ Tư pháp vẫn đang tiếp tục nghiên cứu, tổng hợp những hạn chế, bất cập trong thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và tổ chức các hội nghị, hội thảo góp ý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều

¹ Ngày 13/6/2019, Quốc hội thông qua Luật Đầu tư công năm 2019 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2020 và thay thế Luật Đầu tư công năm 2014) và ngày 05/9/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 73/2019/NĐ-CP quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2020 và thay thế cho Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước). Đồng thời, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP bãi bỏ Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg.

của Luật xử lý vi phạm hành chính. Đồng thời, Bộ Tư pháp vẫn đang tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Pháp luật của Quốc hội để nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến góp ý đối với dự thảo Luật nhằm hoàn thiện hơn nữa thể chế trong lĩnh vực này.

5. Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với các bộ, ngành tham mưu cho Chính phủ khi ban hành các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính phải thống nhất với Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thuộc ngành, lĩnh vực mình quản lý tránh mâu thuẫn, chồng chéo giữa các quy định

Trả lời:

Hiện nay, để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính với Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, Bộ Tư pháp đã, đang và sẽ tiếp tục rà soát, cho ý kiến trong quá trình góp ý, thẩm định, lấy ý kiến thành viên Chính phủ đối với các dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước do các Bộ, ngành chủ trì soạn thảo. Thời gian tới, sau khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính được Quốc hội thông qua, Bộ Tư pháp sẽ báo cáo Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành xây dựng, trình Chính phủ ban hành các Nghị định và ban hành theo thẩm quyền các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật theo đúng quy định, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật.

6. Đề nghị Bộ Tư pháp thường xuyên bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác Tư pháp, đặc biệt là một số lĩnh vực có khó khăn, vướng mắc về thể chế, phương thức triển khai thực hiện như: công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính

Trả lời:

Hàng năm, Bộ Tư pháp đều thực hiện công tác tập huấn nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức các bộ, ngành, địa phương, theo đó, đề nghị các cơ quan quan tâm, theo dõi cử cán bộ tham gia các Hội nghị tập huấn này khi được yêu cầu.

Bên cạnh đó, căn cứ đề nghị của các địa phương về công tác tập huấn, Bộ Tư pháp (Cục QLXLVPHC&TDTHPL) cũng sẽ bố trí, cử báo cáo viên tập huấn nghiệp vụ trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, nâng xếp hạng Chỉ số Chỉ phí tuân thủ pháp luật theo yêu cầu của các địa phương. Trong thời gian tới, Bộ Tư pháp (Cục QLXLVPHC&TDTHPL) sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác tập huấn trong các lĩnh vực nêu trên.

7. Đề nghị Bộ Tư pháp tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật, đặc biệt là nội dung Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Tư pháp, nội dung quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và nghiệp vụ điều tra, khảo sát, đánh giá chỉ số thống kê.

Trả lời:

Hiện nay Bộ Tư pháp đang nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế trong lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật, dự kiến tháng 12/2020 sẽ ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Trong thời gian tới, Bộ Tư pháp sẽ tăng cường tổ chức các Hội nghị tập huấn nghiệp vụ, quán triệt nội dung Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Thông tư hướng dẫn chi tiết Nghị định này sau khi được ban hành.

8. Qua rà soát các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành đều quy định về kiểm tra, thanh tra và theo dõi thi hành pháp luật trong công tác quản lý nhà nước; vì vậy trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP có nhiều nội dung trùng lặp và không tách bạch công tác theo dõi thi hành pháp luật với công tác kiểm tra thực hiện chức năng quản lý nhà nước. Do vậy, đề nghị Bộ Tư pháp rà soát để làm rõ thẩm quyền, phương thức, trình tự tiến hành công tác theo dõi thi hành pháp luật.

Trả lời:

Trong thời gian qua, Bộ Tư pháp đã tham mưu, trình Chính phủ ban hành Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 5/3/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Theo đó, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP đã quy định rõ ràng, cụ thể về thẩm quyền, phương thức, trình tự tiến hành hoạt động kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và quy định rõ nội dung kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật.

9. Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, có một số nội dung Chính phủ giao Bộ Tư pháp quy định chi tiết nhưng đến thời điểm này, Bộ Tư pháp chưa có hướng dẫn cụ thể, cũng như trong kế hoạch công tác năm 2020 của Bộ cũng không đề cập vấn đề này, cụ thể (Điều 6. Thẩm quyền kiểm tra; Điều 12. Ban hành kế hoạch kiểm tra; Điều 13. Ban hành quyết định kiểm tra; Điều 15. Kết luận kiểm tra; Điều 20. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận kiểm tra).

Nghị định này có hiệu thi hành từ ngày 31/3/2020, vậy việc kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2020 có phải thực hiện theo trình tự, thủ tục tại Nghị định này không hay chờ văn bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp? Kính đề nghị Bộ Tư pháp sớm ban hành Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn địa phương thực hiện.

Trả lời:

Hiện Bộ Tư pháp đang chủ trì nghiên cứu xây dựng dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và nghiên cứu đề xuất, triển khai xây dựng các nghị định hướng dẫn Luật như Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính (thay thế Nghị

định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP); Nghị định quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn (thay thế Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP);...Dự kiến trong năm 2021, Bộ trưởng Bộ Tư pháp sẽ ban hành Thông tư hướng dẫn Nghị định số 19/2020/NĐ-CP.

Về việc triển khai thi hành Nghị định số 19/2020/NĐ-CP, căn cứ khoản 1 Điều 30 thì Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 31/3/2020. Vì vậy, trong khi chờ Thông tư hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, trước mắt, đề nghị Quý Ủy ban chỉ đạo, thực hiện việc kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 19/2020/NĐ-CP./.

